

BÁO CÁO

**Công tác phòng, chống dịch Covid-19 trên địa bàn huyện Ngọc Hồi
(ngày 12/4/2022)**

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ban chỉ đạo phòng, chống dịch Covid-19 tỉnh;
- Thường trực Huyện ủy.

Thực hiện Công văn số 4049/UBND-KGVX ngày 10/11/2021 của UBND tỉnh V/v thực hiện báo cáo về tình hình phòng, chống dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh; Công văn số 5873/SYT-NVYD ngày 12/11/2021 của Sở Y tế tỉnh V/v báo cáo ngày, tuần (vào thứ Tư) công tác phòng, chống dịch Covid-19 theo Công văn số 4049/UBND-KGVX của UBND tỉnh. UBND huyện Ngọc Hồi báo cáo công tác phòng, chống dịch Covid-19 trên địa bàn huyện (ngày 12/4/2022), cụ thể như sau:

I. TÌNH HÌNH PHÒNG, CHỐNG DỊCH COVID-19

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo: Trong ngày không có văn bản chỉ đạo mới.

2. Công tác y tế

a. Tình hình mắc bệnh

***Trung tâm Y tế huyện quản lý:**

- Số ca mắc trong ngày: 21 ca; lũy tích: 3.131 ca.
- + Số F0: 21 ca (trong đó 21 ca cộng đồng); lũy tích: 3.110 ca.
- + Số F0tdt: 00 ca; lũy tích: 21 ca.
- Đánh giá số ca mắc mới trong ngày:
 - + Tỷ lệ % số ca mắc mới chưa được tiêm vắc xin/tổng số ca mắc mới: $07/21=33,33\%$.
 - + Tỷ lệ % số ca mắc mới được tiêm mũi 1 vắc xin/tổng số ca mắc mới: $00/21=00\%$.
 - + Tỷ lệ % số ca mắc mới được tiêm mũi 2 vắc xin/tổng số ca mắc mới: $14/21=66,67\%$.

*** Bệnh viện Đa khoa khu vực Ngọc Hồi quản lý (bao gồm bệnh nhân tiếp nhận ở các địa phương khác không thuộc địa bàn huyện): 362 ca.**

- Số ca mắc trong ngày: 00 ca; lũy tích: 362 ca.
- + Số F0: 00 ca (trong đó 00 ca cộng đồng); lũy tích: 345 ca.
- + Số F0tdt: 00 ca; lũy tích: 17 ca.
- Đánh giá số ca mắc mới trong ngày:

+ Tỷ lệ % số ca mắc mới chưa được tiêm vắc xin/tổng số ca mắc mới: 00/00= 00 %.

+ Tỷ lệ % số ca mắc mới được tiêm mũi 1 vắc xin/tổng số ca mắc mới: 00/00 = 00 %.

+ Tỷ lệ % số ca mắc mới được tiêm mũi 2 vắc xin/tổng số ca mắc mới: 00/00= 00 %.

b. Khoanh vùng điều tra truy vết; khoanh vùng dịch tễ diện rộng và cách ly y tế vùng dịch

Trong ngày 12/4/2022 không phát sinh điều tra, truy vết, khoanh vùng dịch tễ diện rộng.

- Số ca/chùm ca bệnh ghi nhận trong ngày: 00 ca.

- Khoanh vùng dịch tễ diện rộng và lấy mẫu khu vực khoanh vùng: 00 hộ/00 dân.

- Trong khu vực khoanh vùng dịch tễ: số trường hợp được xét nghiệm; kết quả xét nghiệm: 00 ca.

- Ngoài khu vực khoanh vùng dịch tễ:

+ Số F1; kết quả xét nghiệm (số âm tính, số dương tính): 00.

+ Số F2; kết quả xét nghiệm (số âm tính, số dương tính): 00.

c. Điều trị

Tổng số cách ly điều trị trong ngày: 21 ca (trong đó: F(0): 21 ca, F(0)tdt: 00 ca); lũy tích đang cách ly điều trị: 94 ca (trong đó, số F0: 94 ca; số F0tdt: 00 ca); lũy tích: **3.367 ca** (trong đó, số F0: 3.346 ca; số F0tdt: 21 ca).

*** Điều trị tại các cơ sở thuộc Trung tâm Y tế huyện quản lý: 3.005 ca (trong đó, số F0: 3.002 ca; số F0tdt: 03 ca; cách ly, điều trị tại Trung tâm GDNN-GDTX là 33 ca); có Phụ lục Báo cáo kèm theo.**

- Số cách ly điều trị trong ngày: 21 ca (trong đó, số F0: 21 ca; số F0tdt: 00 ca). Lũy tích cách ly điều trị: 3.005 ca (trong đó, số F0: 3.002 ca; số F0tdt: 03 ca).

- Số đang cách ly điều trị: 88 ca (trong đó, số F0: 88 ca; số F0tdt: 00 ca). Trong đó:

+ Số F0 đang điều trị tại cơ sở y tế tập trung: 00 ca.

+ Số F0 đang cách ly theo dõi tại nhà: 88 ca.

+ Số F0 được cấp thuốc điều trị tại nhà (theo QĐ 4109/QĐ-BYT ngày 26/8/2021 của Bộ Y tế): 88 ca.

- Số ca được xác định khỏi bệnh trong ngày: 32 ca; lũy tích: 2.912 ca.

*** Điều trị tại Bệnh viện đa khoa khu vực Ngọc Hồi: 362 ca (trong đó, số F0: 345; F0tdt: 17 ca).**

- Số cách ly điều trị trong ngày: 00 ca (trong đó, số F0: 00 ca; số F0tdt: 00 ca). Lũy tích: 362 ca (trong đó, số F0: 345; F0tdt: 17 ca).

- Số đang cách ly điều trị: 06 ca (*trong đó, số F0: 06 ca; số F0tdt: 00 ca*).
Trong đó:

+ Số F0 đang điều trị tại cơ sở y tế tập trung: 06 ca.

+ Số F0 đang cách ly theo dõi tại nhà: 00 ca.

+ Số F0 được cấp thuốc điều trị tại nhà (*theo QĐ 4109/QĐ-BYT ngày 26/8/2021 của Bộ Y tế*): 00 ca.

+ Số F0 đang điều trị tầng 2, 3: 00 ca.

• Đánh giá tỷ lệ chuyển điều trị tầng 2, 3 hàng ngày:

+ Tỷ lệ % số ca chuyển điều trị tầng 2, 3 được tiêm mũi 1 vắc xin/tổng số ca chuyển điều trị tầng 2, 3: $0/0 = 0\%$.

+ Tỷ lệ % số ca chuyển điều trị tầng 2, 3 được tiêm mũi 2 vắc xin/tổng số ca chuyển điều trị tầng 2, 3: $0/0 = 0\%$.

- Số ca được xác định khỏi bệnh trong ngày: 01 ca; lũy tích: 356 ca.

- Số ca tử vong, số ca bệnh nặng đang điều trị ICU, số ca bệnh nguy kịch đang điều trị ECMO/lũy tích: 0/0 Nếu có ca tử vong thì tiếp tục đánh giá tỷ lệ tử vong trong ngày

d. Cách ly tập trung

- Số người vào các cơ sở cách ly tập trung trong ngày: 00 người.

- Số đang cách ly: 00 người. Trong đó:

+ Số có kết quả xét nghiệm lần 1 âm tính: 00 người.

+ Số có kết quả xét nghiệm lần 2 âm tính: 00 người.

+ Số có kết quả xét nghiệm lần 3 âm tính: 00 người.

+ Số có kết quả xét nghiệm lần 4 âm tính: 00 người.

+ Số có kết quả xét nghiệm lần 5 âm tính: 00 người.

+ F1 đang cách ly tập trung: 00 người.

- Số cơ sở cách ly tập trung: 01 cơ sở; khả năng thu dung: 80 người.

- Cơ sở cách ly tập trung tại Khách sạn có thu phí (*Nhà hàng, Khách sạn Phương Dung*): 00 người.

- Đánh giá cơ sở vật chất, trang bị cơ sở cách ly tập trung và hoạt động, kiểm tra, giám sát các cơ sở cách ly tập trung: Đáp ứng tốt các quy định về cơ sở cách ly tập trung (*hiện đang dừng hoạt động*).

đ. Cách ly/theo dõi tại nhà

- Số người cách ly tại nhà trong ngày: 00 người; số đang CLTN: 158 (*xã Đắc Xứ*); lũy tích: 5869 người.

- Số người tự theo dõi sức khỏe trong ngày: 00 người; lũy tích: 1919 người.

- Đánh giá công tác quản lý, kiểm tra, giám sát cách ly tại nhà, tự theo dõi sức khỏe tại nhà và việc chấp hành của các đối tượng: Ban chỉ đạo phòng, chống dịch

Covid-19 các xã/thị trấn; các Tổ cộng đồng thực hiện tốt công tác theo dõi, quản lý các công dân hiện đang áp dụng CLTN và người tự theo dõi sức khỏe tại nhà.

e. Các cơ sở theo dõi sức khỏe sau cách ly tập trung:

- Số cơ sở theo dõi sức khỏe sau cách ly tập trung: 08 cơ sở.
- Cơ sở được trưng dụng để làm khu theo dõi sức khỏe sau cách ly tập trung: Điểm trường thôn.
- Đánh giá điều kiện về cơ sở vật chất, trang bị: Đảm bảo đúng quy định.

g. Hoạt động của Tổ cộng đồng/Trạm Y tế lưu động

- Số Tổ cộng đồng: 338 tổ.
- Đánh giá hoạt động Tổ cộng đồng: Các Tổ cộng đồng đều thực hiện tốt nhiệm vụ theo dõi, quản lý các công dân đang áp dụng các biện pháp phòng, chống dịch tại nhà theo đúng quy định.
- Số Trạm Y tế lưu động: 09 trạm; lũy tích: 09 trạm (7 trạm/7 xã và 02 trạm/thị trấn).
- Đánh giá hoạt động Trạm Y tế lưu động: Trạm Y tế lưu động được triển khai chăm sóc người nhiễm Covid-19 tại nhà theo Quyết định số 4377/QĐ-BYT ngày 11 tháng 9 năm 2021 của Bộ Y tế về việc ban hành Sổ tay hướng dẫn triển khai các nhiệm vụ của Trạm Y tế lưu động; Hướng dẫn số 685/HD-BCĐ ngày 11/02/2022 của Ban chỉ đạo phòng, chống dịch Covid-19 tỉnh và hướng dẫn, chỉ đạo hiện hành (Đang hoạt động 00 Trạm Y tế lưu động).

h. Tình hình tiêm chủng vắc xin phòng Covid-19

- Số liều vắc xin được cấp: 96.410 liều.
- Số liều vắc xin đã thực nhận: 96.410 liều.
- + Số liều vắc xin đã tiêm: 91.180 liều. Tỷ lệ % số mũi đã tiêm/được cấp: $95.411/96.410 = 98,96 \%$.
- + Số liều vắc xin đang tổ chức tiêm: 5.230 liều.
- Tổng số người **chỉ mới tiêm 1 mũi**: 736 người. Trong đó:
 - + Đối tượng ≥ 18 tuổi: 520 người. Tỷ lệ: 1,50 %.
 - + Đối tượng 12 tuổi- 17 tuổi: 216 người. Tỷ lệ: 3,36 %.
- Tổng số người đã tiêm vắc xin **Abdala 2 mũi** (không tính số đã được tiêm 3 mũi): 194 người.
- Tổng số người đã tiêm **đủ mũi** (Abdala 03 mũi; loại khác 02 mũi): 39.757 người. Trong đó:
 - + Đối tượng ≥ 18 tuổi: 33.625 người. Tỷ lệ: 97,16%.
 - + Đối tượng 12 tuổi- 17 tuổi: 6.132 người. Tỷ lệ: 95,65 %.
- Tỷ lệ % đối tượng từ 12 tuổi trở lên được tiêm vắc xin phòng Covid-19 (mũi 1 + Abdala 2 mũi + đủ mũi): 99,54 %.
- Tổng số đối tượng ≥ 18 tuổi được tiêm liều bổ sung: 7.815 người.

- Tổng số đối tượng ≥ 18 tuổi được tiêm liều nhắc lại: 9.384 người.
- Số điểm tiêm: 09 điểm (08 xã, thị trấn và Bệnh viện ĐKKV Ngọc Hồi).
- Đánh giá tình hình tiêm vắc xin phòng Covid-19: Triển khai đúng theo tiến độ cung ứng vắc xin và thực hiện tốt công tác đảm bảo an toàn tiêm chủng.

i. Công tác đảm bảo nhân lực, hậu cần cho phòng, chống dịch: Thực hiện theo đúng chỉ đạo của cấp trên, đảm bảo công tác phòng chống dịch trên địa bàn theo phương châm “4 tại chỗ”.

II. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

1. Thuận lợi: Có sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị trên địa bàn huyện; luôn nêu cao tinh thần cảnh giác chống dịch như chống giặc, không lơ là chủ quan mất cảnh giác, bị động trong bất kỳ tình huống nào; thực hiện đầy đủ theo chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh, của huyện về công tác phòng, chống dịch Covid-19.

2. Khó khăn, vướng mắc: Ý thức của người dân chưa cao, còn chủ quan gây ảnh hưởng đến công tác phòng chống dịch.

III. NHẬN ĐỊNH, DỰ BÁO DỊCH BỆNH

Tình hình dịch Covid-19 trên địa bàn huyện hiện nay diễn biến theo chiều hướng giảm. Tuy nhiên nguồn lây khác nhau, nguồn lây không rõ, ... gây khó khăn trong công tác phòng, chống, kiểm soát dịch trên địa bàn.

Trên đây là báo cáo công tác phòng, chống dịch Covid-19 ngày 12/4/2022 trên địa bàn huyện Ngọc Hồi./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi (b/c);
- Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh;
- Chủ tịch; các PCT UBND huyện;
- CVP, PVP;
- Ban chỉ đạo PCD Covid-19 huyện;
- Lưu: VT, TH.

**TL.CHỦ TỊCH
CHÁNH VĂN PHÒNG**

Phan Thanh Tùng